TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIÊT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 30-7-2020
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quách Hữu Điệp

2.Ông Dương Hải Tiến

-***Thư ký phiên toà:*** Ông Đặng Trần Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

-***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa***: Bà Phan Tường Linh - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 71/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H - sinh năm 1992

Nơi ĐKNKTT: Khu L (khu 15 cũ), xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 5, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Bùi Mạnh C - sinh năm 1983.

Nơi ĐKNKTT: Khu L (khu 15 cũ), xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 2, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời trình bày tiếp theo tại Toà án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đinh Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Bùi Mạnh C ngày 14/3/2016 tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng giai đình anh C tại khu L (khu 15 cũ), xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống không hợp nhau,

mâu thuẫn giữa mẹ anh C với chị. Đến tháng 01 năm 2020, thì vợ chồng ra ở riêng tại khu 2, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ nhưng không làm thủ tục đăng ký tạm trú và chuyển hộ khẩu. Từ khi ra ở riêng, tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện, mâu thuẫn vợ chồng càng trở nên trầm trọng, bất đồng trong việc nuôi dạy con cái, trong các vấn đề về kinh tế. Anh C đã nhiều lần chửi bới, đe dọa cả thể xác và tinh thần của chị. Có lần anh C đã đánh chị trước mặt mẹ anh chồng và người giúp việc. Ngày 13/5/2020, hai bên gia đình đã hòa giải và quyết định cho 02 vợ chồng sống ly thân, chấm dứt quan hệ. Từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Mạnh C.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Sơn Hải T - sinh ngày 05/11/2016 và Bùi Trọng H - sinh ngày 16/12/2018. Hiện nay 02 con chung đang ở với anh C và bố mẹ anh C tại khu L, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Chị đã đến đón con chung là Bùi Trọng H nhiều lần nhưng bố, mẹ anh C và anh C không cho đón. Ly hôn, chị xin trực tiếp nuôi con chung là Bùi Trọng H và để anh C trực tiếp nuôi con chung là Bùi Sơn Hải T. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ: Vợ chồng tự giải quyết không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công sức: Không có.

*Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Bùi Mạnh C trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị H ngày 14/3/2016 tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng với gia đình tại khu L (khu 15 cũ), xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Lúc đó, chị H làm hợp đồng, còn anh làm bác sỹ tại Trung tâm y tế huyện P. Do công việc của anh, anh phải đi trực suốt ngày và không biết giữa bố mẹ anh và chị H có mâu thuẫn gì. Sau đó, đôi ba lần vợ chồng xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nhưng không có gì to tát. Sau khi đẻ con chung thứ hai là Bùi Trọng H thì chị H về nhà bố mẹ chị H ở khoảng 4, 5 tháng. Sau đó chị H tự về gia đình anh để chung sống, vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H đi xem bói về bảo anh làm lễ hết 40 triệu nhưng anh không làm. Sau đó chị H xuống tận dưới quê anh ở V nói anh không phải con của bố anh trước mặt mọi người. Sau đó xảy ra mâu thuẫn giữa hai vợ chồng và hai bên gia đình đã phân tích giải hòa khuyên bảo chị H sai nhưng chị H không nhận, chị H đã xúc phạm chửi bới bố mẹ anh với những lời lẽ xúc phạm. Sau đó chị H và bố mẹ anh xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nên đến tháng 11/2019, vợ chồng có mua nhà tại khu 2, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ để ra ở riêng nhưng chưa làm thủ tục đăng ký tạm trú cũng như chuyển hộ khẩu. Quá trình vợ chồng ở riêng thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn về cách nuôi dạy con cái, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Sau đó 13/5/2020 chị H tự bỏ về nhà bố mẹ chị H ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị H xin ly hôn, quan điểm của anh mong muốn chị H quay về đoàn tụ để nuôi dạy con cái. Anh sẽ cố gắng khắc phục nhưng mâu thuẫn đã xảy ra của hai vợ chồng để cải thiện cuộc sống.

- Về con chung: Như chị H trình bày vợ chồng có 02 con chung là đúng. Nếu ly hôn, anh xin trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung vì sau 03 tháng chị H có lên thăm con chung được 03 lần, sau đó anh đã gọi điện cho chị H 10 lần nhưng chị H bảo bận đi chơi, không có thời gian lên thăm con, cũng đã gửi tin nhắn cho anh và anh đã gửi cho Tòa án. Cũng như thỏa thuận ngày 09/6/2020, anh đã phô tô và giao lại cho Tòa án. Hiện nay 02 con đang ở với anh và bố mẹ anh.

- Về tài sản chung, công nợ: Nhất trí như chị H trình bày.

- Về công sức: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các được sự vẫn giữ nguyên quan điểm.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P có quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Vụ án được thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, điều 81, diều 82; điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

-Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đinh Thị H và đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Bùi Mạnh C.

-Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Trọng H - sinh ngày 16/12/2018 và giao cho anh Bùi Mạnh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Sơn Hải T - sinh ngày 05/11/2016 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đinh Thị H và anh Bùi Mạnh C có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở..

-Về tài sản chung, công nợ: Hai bên tự giải quyết không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

-Về công sức: Không có nên không xem xét.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. ***Về tố tụng***: Tranh chấp ly hôn, con chung giữa chị Đinh Thị H và anh Bùi Mạnh C là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Các đương sự có nơi cư trú tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã P theo quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35 và khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ và tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án và Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

[2]. ***Về quan hệ hôn nhân***: Chị Đinh Thị H và anh Bùi Mạnh C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ vào ngày 14/3/2016 đó là cuộc hôn nhân tiến bộ và hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là trong thời gian vợ chồng sống chung cùng gia đình anh C, xuất phát từ mâu thuẫn giữa chị H với mẹ đẻ anh C, dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, lối sống không hợp nhau. Từ tháng 01/2020, vợ chồng đã ra ở riêng nhưng vợ chồng vẫn không khắc phục được mâu thuẫn mà lại trở nên căng thẳng, trầm trọng hơn. Vợ chồng bất đồng về kinh tế, bất đồng trong cách nuôi dạy con cái.Từ ngày 13/5/2020, mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng và đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C. Còn anh C xin được đoàn tụ để vợ chồng nuôi dạy con chung, anh C sẽ cố gắng khắc phục mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh C đã được hai bên gia đình hòa giải, khuyên ngăn và đã được Ban chấp hành công đoàn cũng như lãnh đạo đơn vị nơi anh C, chị H công tác, khu hành chính nơi anh chị cư trú đã phân tích, hoà giải để anh C, chị H khắc phục mâu thuẫn trở về đoàn tụ nuôi dạy con chung nhưng chị H vẫn cương quyết ly hôn. Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải nhưng chị H vẫn đề nghị xin được ly hôn. Qua ý kiến của chính quyền địa phương cũng như Hội phụ nữ xã H nơi vợ chồng anh, chị chung sống và ý kiến của Lãnh đạo đơn vị nơi anh C, chị H công tác, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mẫu thuẫn vợ chồng giữa anh C, chị H đã trở nên trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị H khởi kiện xin ly hôn anh C là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh C cùa chị H.

[3]. ***Về con chung***: Vợ chồng anh C, chị H có 02 con chung là Bùi Sơn Hải T - sinh ngày 05/11/2016 và Bùi Trọng H - sinh ngày 16/12/2018. Hiện nay 02 con chung đang ở với anh C và bố mẹ anh C tại khu Lũng Thượng, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Ly hôn, chị H xin trực tiếp nuôi con chung là Bùi Trọng H và để anh C trực tiếp nuôi con chung là Bùi Sơn Hải T. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu ly hôn, anh C xin trực tiếp nuôi 2 con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận định: Anh C, chị H hiện đang công tác tại Trung tâm y tế huyện P đều là người có công việc và thu nhập ổn định đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con chung khi ly

hôn. Vợ chồng chị H, anh C có 02 con chung, cháu T gần đủ 4 tuổi và cháu H gần 19 tháng tuổi, như vậy hai con chung của anh chị còn rất nhỏ nên khi ly hôn nếu giao cả 02 con chung cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng thì sẽ không đảm bảo sự phát triển toàn diện cho 2 con chung của anh chị và không phù hợp với quy định tại khoản 3 điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Xét thấy yêu cầu của chị H xin được trực tiếp nuôi con chung là Bùi Trọng H còn để anh C trực tiếp nuôi con chung là Bùi Sơn Hải T là phù hợp với điều kiện thực tế, quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho phụ nữ, trẻ em nên cần chấp nhận. Do anh C, chị H mỗi người nuôi một con chung và cả hai anh chị qua xác minh tại cơ quan nơi anh chị công tác thì 2 anh chị thu nhập ổn định nên không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. ***Về tài sản chung, công nợ:*** Chị H, anh C tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. ***Về công sức***: Chị H, anh C trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. ***Về án phí***: Chị Đinh Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82; điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử: Cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Bùi Mạnh C.

2.Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Trọng H - sinh ngày 16/12/2018 và giao cho anh Bùi Mạnh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Sơn Hải T - sinh ngày 05/11/2016 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đinh Thị H và anh Bùi Mạnh C có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002474 ngày 27/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã P. Chị Đinh Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị H, anh C có quyền kháng để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND thị xã,
- Đương sự;
-Chi cục THADS thị xã;
-Lưu hồ sơ (2bản);
-Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hà Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thu Hiền

Nơi nhận:
-VKSND thị xã,
- Đương sự;
-Chi cục THADS thị xã;
-UBND phường Âu Cơ;
-Lưu HS (2bản);
-Lưu văn phòng.

Nơi nhận:
-VKSND thị xã, tỉnh;
- Đương sự;
-Chi cục THADS thị xã;
-UBND xã Phú Hộ;
-Lưu HS (2bản);
-Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Ngọc Thuý

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Ngọc Thuý

Nơi nhận:
VKSND thị xã,
- Đương sự;
-THADS;
-Lưu HS (2bản);
-Lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Ngọc Thuý

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Ngọc Thuý